

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HNGĐ - ST
Ngày 20-09-2019

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế

Ông Nguyễn Đăng Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 20/09/2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 97/2019/TLST- HNGĐ ngày 15/07/2019 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 03/09/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983; (có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình V (Nguyễn Đình H), sinh năm 1983; (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Đình H1, sinh năm 1953 (có mặt).

Cùng HKTT: Thôn L, xã Ng, huyện Th, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Đình

V (Nguyễn Đình H) vào ngày 09/03/2006. Việc kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ng, huyện Th, tỉnh B. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau ngay tại gia đình chồng, nhưng chỉ được một thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn bởi anh H là người nóng tính, không hài lòng vấn đề gì là đánh vợ. Chị đã nói chuyện với gia đình chồng nhưng không cải thiện được tình hình nên chị đã bỏ về nhà đẻ. Vợ chồng sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ từ tháng 02/2007 đến nay. Chị xác định không còn tình cảm với anh V nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Đình V.

Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chứng cứ mà nguyên đơn đưa ra để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình gồm(bản sao): Giấy chứng nhận kết hôn, Giấy chứng minh nhân dân và Sổ hộ khẩu của nguyên đơn; Bản gốc Đơn xác nhận họ và tên của bị đơn.

Tại biên bản làm việc với Tòa án người đại diện hợp pháp của bị đơn là ông Nguyễn Đình H1 trình bày: Ông là bố đẻ của anh Nguyễn Đình V (Nguyễn Đình H). Ông xác nhận việc kết hôn của anh Nguyễn Đình V và chị Nguyễn Thị L như nguyên đơn trình bày là đúng. Sau khi cưới, anh V chị L chung sống với nhau được khoảng một tháng đã nảy sinh mâu thuẫn. Anh V đánh đuổi chị L và chị L bỏ về nhà bố mẹ đẻ. Sau đó chị L đi đâu, làm gì gia đình ông không biết. Việc chị L bỏ đi có thể là một trong những nguyên nhân khiến anh V mắc bệnh tâm thần và phải điều trị từ năm 2009 đến nay. Hiện nay anh V vẫn điều trị bệnh ngoại trú. Do tình trạng sức khỏe tinh thần của anh V không tốt nên mặc dù đã nhận được đầy đủ các văn bản của Tòa án nhưng gia đình ông không đưa anh V đến Tòa án làm việc mà chỉ có ông là người đại diện hợp pháp của anh V có mặt để trình bày ý kiến là bị đơn không đồng ý giải quyết ly hôn theo yêu cầu xin ly hôn của chị L bởi lý do chị L là người không có đạo đức. Ông xác nhận anh V và chị L không có con chung, không có tài sản chung, không có đóng góp công sức gì đối với gia đình.

Chứng cứ mà đại diện hợp pháp của bị đơn cung cấp gồm: Bản sao: Biên bản giám định sức khỏe tâm thần; Sổ điều trị ngoại trú tâm thần; Bản phô tô giấy chứng minh nhân dân của anh Nguyễn Đình H và ông Nguyễn Đình H1.

Tại phiên tòa chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Đình V(H), ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn không đồng ý giải quyết ly hôn, ngoài ra không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành:

Về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Toà án tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và thời hạn theo quy định của pháp luật. Việc ra các văn bản tố tụng, cũng như các thủ tục tố tụng tại phiên toà đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, người đại diện hợp pháp của bị đơn chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Áp dụng các Điều 51, 53, 56 Luật Hôn nhân và gia đình Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- *Về quan hệ vợ chồng:* Xử cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Nguyễn Đình V (Nguyễn Đình H).

- *Về con chung, tài sản, công nợ:* Không giải quyết

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; sau khi nghe Kiểm sát viên trình bày quan điểm của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Toà án và về đường lối giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

Chị Nguyễn Thị L có đơn khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Đình V (Nguyễn Đình H) có nơi cư trú tại xã Ng, huyện Th, tỉnh B. Do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Thuận Thành theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn là anh Nguyễn Đình V (H) vắng mặt tại phiên tòa nhưng có người đại diện hợp pháp tham gia phiên tòa. Vì vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đình V (Nguyễn Đình H) kết hôn ngày 09/03/2006. Quan hệ hôn nhân giữa hai bên tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện và thủ tục kết hôn vì vậy

quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đình V (H) là hôn nhân hợp pháp.

Theo trình bày của người đại diện hợp pháp của bị đơn và các tài liệu kèm theo thì thấy: Anh Nguyễn Đình V (H) mắc bệnh tâm thần từ năm 2009. Tại biên bản giám định sức khỏe tâm thần ngày 27/07/2010 của Bệnh viện tâm thần tỉnh Bắc Ninh đã kết luận: Anh H bị bệnh tâm thần phân liệt, là bệnh mãn tính, không có khả năng phục hồi, mất khả năng lao động học tập, không phục vụ được bản thân, sống phụ thuộc vào gia đình. Hiện nay anh V (H) vẫn điều trị ngoại trú. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã hướng dẫn, giải thích cho gia đình anh V (H) và chị L thực hiện quyền yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Đình V (H) mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật nhưng chị L và đại diện gia đình anh V (H) là ông Nguyễn Đình H1 đều không yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Đình H mất năng lực hành vi dân sự, do vậy Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung như hướng dẫn tại Giải đáp số 01/2017 ngày 07/04/2017 của TAND Tối cao giải đáp một số vướng mắc về nghiệp vụ.

Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh V không có hạnh phúc bởi quan hệ vợ chồng không tồn tại trên thực tế nhiều năm. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 02/2007 đến nay và không có khả năng đoàn tụ. Như vậy mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị L là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về án phí*: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 264, 266 và các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Nguyễn Đình V (H).

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003195 ngày 15/07/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành. Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- UBND xã Ng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Vương Thị Hà